

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM MỸ
TỈNH ĐỒNG NAI**

Bản án số: 08/2019/HS - ST
Ngày: 07/3/2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM MỸ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Tùng

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Vũ Xuân Vương

+ Bà Lại Thị Thúy Hằng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Trung – Thư ký TAND huyện Cẩm Mỹ

- Đại diện VKSND huyện Cẩm Mỹ: Ông Trần Văn Sơn – KSV.

Trong ngày 07/3/2019, tại Trụ sở Tòa án Nhân dân huyện Cẩm Mỹ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 08/2019/TLST - HS ngày 24/01/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2019/QĐXXST – HS ngày 19/02/2019 đối với bị cáo:

Phạm Đăng K – sinh năm 1995 tại Đồng Nai

HKTT: 190, ấp 1, XT, Cẩm Mỹ, Đồng Nai

Nghề nghiệp: Tài xế; TĐHV: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không;

Con ông Phạm Trung T - sinh năm 1956 và bà Ninh Thị H - 1956; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

* Bị hại: Nguyễn Đ – sinh năm 1958 và Nguyễn Thị H – sinh năm 1962

TQ: ấp 1 – XT – CM - ĐN (vắng mặt)

* Người tham gia tố tụng khác: Võ Bá P – 1999

TQ: ấp 1 – XT – CM - ĐN (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 04/12/2018, K khi đi đám cưới về thì phát hiện nhà ông Đ – bà H (hàng xóm sát vách nhà của K) khóa cửa, không có ai trông coi nên nảy sinh ý định đột nhập trộm cắp tài sản. Khóa lấy 01 cái cờ lê dài khoảng 11cm ở trong cốp xe của mình rồi leo hàng rào trèo lên mái tôn nhà ông Đ – bà H. K đã dùng cờ lê vặn tháo đinh vít và dỡ mái tôn chui vào nhà. K đã trộm được 01 cái Ipad hiệu Apple 16Gb đặt trên tấm nệm để ở hành lang; 600.000 đồng và 01 số trang sức bằng vàng gồm: 01 sợi dây chuyền có mặt hình trái tim, đính đá màu xanh lá cây; 02 nhẫn đính đá hình bầu dục màu xanh dương và màu hồng; 01 đôi bông tai đính đá màu trắng; 01 miếng vàng

hình chữ nhật hiệu SJC để trong tủ đựng quần áo rồi chui ra ngoài. Toàn bộ tài sản lấy trộm được, K đem về nhà cất giấu.

Đến ngày 06/12/2018 do lo sợ bị phát hiện nên K nhờ Võ Bá P (bạn của K) đem trả cho ông Đ nhưng Phước từ chối. Khi K nhờ P đem trả thì K nói dối với P là nhặt được. Do vậy, K đã đem toàn bộ tài sản trộm cắp được bỏ vào túi nilong rồi ném vào trong sân nhà ông Đ. Ngày 07/12/2018 K đến Công an xã Xuân Tây tự thú hành vi phạm tội của mình.

Tại Kết luận định giá tài sản số 68/KL-HĐĐG ngày 11/12/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Cẩm Mỹ xác định:

- + 01 cái Ipad hiệu Apple 16Gb mua năm 2013 có giá trị 1.500.000 đồng.
- + 01 sợi dây chuyền vàng 98k trọng lượng 3 chỉ 8 ly, có mặt hình trái tim, đính đá màu xanh lá cây có trọng lượng 5 phân vàng 98k, có giá trị là 12.565.000 đồng.
- + 01 nhẫn vàng 18k đính đá hình bầu dục màu xanh dương có trọng lượng 5 phân 8 ly, có giá trị 1.218.000 đồng.
- + 01 nhẫn vàng 98k trọng lượng 9 phân 4 ly, trên nhẫn có đính đá màu hồng, có giá trị và màu hồng, có giá trị 3.229.400 đồng.
- + 01 đôi bông tai vàng 18k có trọng lượng 2 phân 7 ly có đính đá màu trắng, có giá trị là 567.000 đồng.
- + 01 miếng vàng hình chữ nhật hiệu SJC trọng lượng 1 chỉ có giá trị 3.640.000 đồng.

Cộng với 600.000 đồng tiền mặt thì tổng giá trị tài sản bị xâm hại là 23.389.400 đồng.

* Vật chứng của vụ án:

- Toàn bộ tài sản mà K trộm cắp đã giao trả lại cho ông Đ.
- 01 cái cờ lê bằng kim loại màu trắng loại 11cm mà Khoa dùng tháo mái tôn nhà ông Đại.

* Về trách nhiệm dân sự: Khoa đã bồi thường thêm cho ông Đ 5.000.000 đồng do khi ném tài sản qua trả lại thì màn hình Ipad bị vỡ, phải sửa chữa.

* Tại bản Cáo trạng số 11/CT – VKSCM ngày 23/01/2019 VKSND huyện Cẩm Mỹ đã truy tố bị cáo Phạm Đăng K về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 điều 173 BLHS. Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Cẩm Mỹ vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo phạm tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 điều 173 BLHS với mức hình phạt: 6 – 8 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 12 – 16 tháng. Về xử lý tang vật: tịch thu tiêu hủy.

* Bị hại Nguyễn Đ – Nguyễn Thị H vắng mặt nên Tòa án tiến hành công bố lời khai. Tài liệu có trong hồ sơ thể hiện phía bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Phạm Đăng K.

* Người làm chứng Võ Bá P vắng mặt nên Tòa án tiến hành công bố lời khai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Đăng K đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Như vậy hành vi của bị cáo đã phạm vào tội: “Trộm cắp tài sản”. theo khoản 1 điều 173 BLHS.

[2] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nhận thấy:

Bị cáo là thanh niên đã trưởng thành, có đủ sức khỏe, năng lực và khả năng lao động để kiếm thu nhập nuôi sống bản thân. Nhưng vì muốn kiếm tiền nhanh mà không tốn công sức lao động nên bị cáo đã dấn thân vào con đường phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân ông Đ – bà H mà còn gây nguy hiểm cho xã hội, làm mất an ninh trật tự tại địa phương.

Do đó, cần áp dụng một mức án nghiêm trọng xứng với hành vi phạm tội của bị cáo là cần thiết.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu – thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả; ra tự thú; phạm tội nhưng chưa gây ra thiệt hại; nhân thân chưa tiền án – tiền sự, được bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 điều 51 BLHS nên xét thấy chỉ cần áp dụng loại hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo, giao bị cáo về địa phương quản lý, giáo dục cũng đủ nghiêm và cũng thể hiện được tính khoan hồng của Nhà nước ta.

[4] Về trách nhiệm dân sự: ông Đ – bà H không yêu cầu gì thêm nên không xét.

[5] Về tang vật vụ án: 01 cái cờ lê bằng kim loại màu trắng loại 8 ly, dài 11cm là công cụ dùng vào việc phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Xét ý kiến của vị đại diện VKSND huyện Cẩm Mỹ phù hợp với nhận định của HĐXX về tội danh, khung điều luật, loại hình phạt và cách xử lý vật chứng nên được chấp nhận.

[7] Trong quá trình điều tra, truy tố hành vi – quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều tuân thủ đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

* Tuyên bố bị cáo Phạm Đăng K phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”.

- Áp dụng khoản 1 điều 173; điểm b, i, r, s khoản 1 và khoản 2 điều 51; điều 65 BLHS.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Đăng K – 10 (Mười) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (Một) năm 08 (Tám) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị K cho UBND xã XT, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Về tang vật vụ án: áp dụng điểm a khoản 1 điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 01 cái cờ lê bằng kim loại màu trắng loại 8 ly, dài 11cm. Hiện Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Cẩm Mỹ đang tạm giữ.

- Về án phí: áp dụng điều 136 BLTTHS năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo K nộp 200.000 đồng án phí HSST.

Báo cho bị cáo biết quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng bị hại, thời hạn 15 ngày được tính kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh,
- VKS ND huyện, tỉnh,
- Các đương sự,
- THA huyện,
- Lưu, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Tùng